

# ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC DỰ ÁN TRONG GIẢNG DẠY MÔN GIAO THOA VĂN HÓA CHO SINH VIÊN NĂM THỨ BA NGÀNH NGÔN NGỮ ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Nguyễn Thị Lệ Thủy

Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, Hà Nội, Việt Nam

## ARTICLE INFORMATION TÓM TẮT

**Journal:** Vinh University  
Journal of Science  
p-ISSN: 3030-4857

**Volume:** 53

**Issue:** 1C

**\*Correspondence:**  
ntlthuy@uneti.edu.vn

**Received:** 28 December 2023

**Accepted:** 06 February 2024

**Published:** 20 March 2024

### Citation:

Nguyễn Thị Lệ Thủy (2024).  
Ứng dụng phương pháp dạy  
học dự án trong giảng dạy môn  
giao thoa văn hóa cho sinh  
viên năm thứ ba ngành Ngôn  
ngữ anh Trường Đại học Kinh  
tế - Kỹ thuật Công nghiệp.

**Vinh Uni. J. Sci.**

Vol. 53 (1C), pp. 118-126  
doi: 10.56824/vujs.2023c166

## OPEN ACCESS

Copyright © 2024. This is an  
Open Access article distributed  
under the terms of the [Creative  
Commons Attribution License](#)  
(CC BY NC), which permits  
non-commercially to share  
(copy and redistribute the  
material in any medium) or  
adapt (remix, transform, and  
build upon the material),  
provided the original work is  
properly cited.

Bài nghiên cứu giới thiệu phương pháp dạy học theo dự án bên cạnh những phương pháp giảng dạy truyền thống được sử dụng trong việc giảng dạy môn Giao thoa văn hóa cho sinh viên năm thứ ba ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp. Bài viết đề cập đến phương pháp dạy học theo dự án và những kết quả đạt được khi ứng dụng phương pháp này. Phương pháp phân tích định tính và định lượng được sử dụng để xử lý dữ liệu 40 phiếu khảo sát thu được từ sinh viên. Từ đó đưa ra một số đề xuất phù hợp nhằm cải tiến phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên trong môn học này.

**Từ khóa:** Dạy học theo dự án; giao thoa văn hóa; người học làm trung tâm.

## 1. Giới thiệu

Ngôn ngữ là một bộ phận cấu thành nên nền văn hóa của một xã hội và hiện diện trong mọi phương diện của giao tiếp. Việc giảng dạy văn hóa trong giảng dạy ngoại ngữ đã được một số tác giả đề cập đến vai trò vị trí và sự liên quan mật thiết giữa ngôn ngữ với việc truyền thụ văn hóa như Nguyễn Quang (2008) trong *Văn hóa, giao văn hóa và việc giảng dạy ngoại ngữ*, Tạ Tiến Hùng (2000) với đề tài nghiên cứu cấp bộ *Văn hóa trong giảng dạy ngoại ngữ - Giao lưu văn hóa Việt Nam - Khu vực - Thế giới...* Vì vậy có thể thấy rằng nhiều nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đề cập đến mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa, tầm quan trọng của việc giảng dạy văn hóa trong giảng dạy ngoại ngữ.

Môn Giao thoa văn hoá cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền về văn hoá, phong tục, truyền thống... của một số quốc gia nói tiếng Anh như một ngôn ngữ chính thống. Tuy nhiên, sinh viên gặp rất nhiều trở ngại khó khăn khi tiếp thu kiến thức môn học này vì hạn chế về kiến thức văn hóa nền tảng, khả năng ngôn ngữ cũng như rào cản văn hóa... Do vậy, giáo viên phải tạo được môi trường học tập thật thoải mái, để sinh viên lĩnh hội và phát huy được các kiến thức đã được học về văn hóa phong tục tập quán các nước nói

tiếng Anh sau đó biết so sánh đối chiếu tìm ra những nét tương đồng hay khác biệt giữa các nền văn hóa trên thế giới nhằm vận dụng vào trong cuộc sống hàng ngày. Phương pháp dạy và học các môn Lý thuyết tiếng nói chung và môn Giao thoa văn hóa nói riêng hiện là vấn đề đang được các giáo viên quan tâm hàng đầu.

Nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả học tập môn Giao thoa văn hóa cho sinh viên cùng với việc nâng cao khả năng hiểu và vận dụng các kiến thức đã học vào xã hội, tác giả thử nghiệm ứng dụng Phương pháp giảng dạy theo dự án trong môn học Giao thoa văn hóa cho sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật công nghiệp (ĐHKTKTCN). Trong bài nghiên cứu này tác giả tập trung vào nghiên cứu những nội dung chính sau đây:

- Giới thiệu về phương pháp giảng dạy theo dự án, các yếu tố tạo nên phương pháp này và một số dự án được triển khai trong quá trình dạy môn Giao thoa văn hóa cho sinh viên năm thứ ba chuyên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường ĐHKTKTCN.

- Phân tích một số lợi ích và khó khăn khi triển khai phương án dạy học theo dự án.

- Đưa ra một số đề xuất đối với việc áp dụng phương pháp dạy học bằng dự án để dạy môn Giao thoa văn hóa cho sinh viên năm thứ ba.

## 2. Nội dung

### 2.1. Tổng quan phương pháp dạy học theo dự án

Các nhà giáo dục đã đưa ra nhiều cách định nghĩa phương pháp dạy học theo dự án khác nhau. Theo nghĩa chung nhất, đây là một phương pháp “*đi sâu tìm hiểu sâu và nghiên cứu sự việc hiện tượng khách quan trong một môi trường tự nhiên. Phương pháp này cho phép người học, bằng những năng lực vốn có của mình, trong tầm khả năng của mình có thể trực tiếp tìm hiểu thế giới và các hiện tượng khách quan mà họ lưu tâm đến*” (Syvia, C., 2011). Brandford và Stein cũng cho rằng đây là một phương pháp “*lôi cuốn người học vào một cuộc thám hiểm lâu dài, đòi hỏi tính hợp tác cao, và dưới sự hướng dẫn của giáo viên*” (Bransford J. D., Stein B. S., 1993). Chương trình dạy học theo dự án được xây dựng dựa trên những câu hỏi định hướng quan trọng, lồng ghép các chuẩn nội dung và tư duy bậc cao trong những bối cảnh thực tế (Moss Van Duzer, 1998; Boss Larmer, 2018).

Shaffner cũng nghiên cứu về phương pháp dự án và đưa ra kết luận “*đó là một phương pháp chuẩn mực bắt nguồn từ chương trình giảng dạy để đề ra những nhiệm vụ mang tính trí tuệ cao cho người học khám phá thế giới khách quan. Phương pháp luôn nêu ra một câu hỏi, một tình huống hoặc một chủ đề của thế giới khách quan để người học tự nghiên cứu các sự việc hiện tượng trên thế giới mà vẫn bám sát chương trình và nội dung dạy học*” (Shaffner, M., 2005). Chính vì thế, phương pháp này được coi là có thể khắc phục được những thiếu sót của các phương pháp hiện tại khác. Sự tương tác giữa giáo viên và người học luôn được đảm bảo bởi giáo viên là người hướng dẫn và lôi cuốn người học vào quá trình nghiên cứu và tìm hiểu thế giới. Theo Blumenfeld, phương pháp dạy học thông qua dự án còn có những ưu điểm vượt trội hơn các phương pháp khác vì nó đặc biệt quan tâm đến các sản phẩm do chính người học tạo ra, từ những gì người học được học. Đó là niềm động viên rất lớn cho người học khiến họ thêm yêu thích hoạt động học (Phyllis C. Blumenfeld, 2006).

Giống như phương pháp giảng dạy theo định hướng giao tiếp, phương pháp giảng dạy theo dự án cũng chú trọng đến sự hợp tác giữa học sinh với nhau. Điểm khác biệt của phương pháp giảng dạy theo dự án là nó có sẵn một chương trình khung, đó chính là nội dung người học đã được giới thiệu và học trên lớp. Trong khung chương trình này, giáo viên có thể kiểm soát các hoạt động của học sinh. Học sinh giải quyết các vấn đề bằng cách nghiên cứu lại câu hỏi, tập trung ý tưởng, dự đoán kết quả, lập kế hoạch hoặc triển khai thí nghiệm, phân tích số liệu, đưa ra kết luận, trao đổi bàn bạc với bạn bè, đặt các câu hỏi mới và tạo ra sản phẩm (sản phẩm ở đây có thể là mô hình, bài báo cáo...). Phương pháp giảng dạy bằng dự án không nặng về cung cấp kiến thức cho học sinh ở giai đoạn đầu như các phương pháp tự nhiên khác. Vì thế nó thể hiện được sự thích hợp khi được ứng dụng với đối tượng người học là người trẻ tuổi khi sự sáng tạo được đề cao.

Phương pháp dạy học theo dự án đã được Titi Rokhayati thực hiện trong một lớp học, với các sinh viên học kỳ 06 của ngành Sư phạm Tiếng Anh, chương trình của Đại học Purworejo, Muhammadiyah và chỉ ra rằng các sinh viên yêu thích lớp học và có thể học được rất nhiều từ dự án. Kết luận nêu rõ rằng hợp tác, đặt câu hỏi, phản ánh và trình bày là một số hoạt động xảy ra 100% trong lớp học và mang lại hiệu quả cao (Rokhayati T., 2022).

Ở Việt Nam, Lê Thị Vy và đồng nghiệp đã đề xuất áp dụng phương pháp dạy học theo dự án trong giảng dạy môn Giao thoa văn hoá tại Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Mở Hà Nội để nâng cao hiệu quả việc dạy và học (Lê Thị Vy, Lê Phương Thảo, Lê Thị Ánh Tuyết, Lưu Chí Hải, 2021).

## ***2.2. Triển khai phương pháp dạy học dự án đối với sinh viên năm thứ ba, học tập môn Giao thoa văn hóa tại Trường ĐHKTKTCN***

Giao thoa văn hóa là môn bắt buộc trong chương trình đào tạo của sinh viên năm thứ ba khoa Ngoại ngữ, ngành Ngôn ngữ Anh. Giáo trình “*Intercultural Communication*” của tác giả Nguyễn Thị Lệ Thủy, xuất bản tại trường ĐHKTKTCN năm 2022 đã được sử dụng trong giảng dạy. Đây là giáo trình có nội dung khá phong phú và phù hợp với sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh. Tuy nhiên nếu xét về kỹ năng ngôn ngữ thì giáo trình chỉ chuyên về các thuật ngữ văn hóa, các hiện tượng văn hóa xã hội từ các nước nói tiếng Anh trên thế giới... hay nói một cách khác là chuyên về lý thuyết nên đôi khi sinh viên chưa thực sự có cơ hội được thể hiện sự hiểu biết và quan điểm của bản thân hay có sự so sánh đối chiếu về các hiện tượng văn hóa xã hội đó ở Việt Nam hay một số nơi khác trên thế giới. Đặc biệt, điều mà tác giả trăn trở là làm thế nào để sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh có thể bắt kịp với thời đại trước sự phát triển không ngừng của công nghệ thông tin và các nội dung kiến thức liên quan đến giao thoa văn hóa.

Khi triển khai phương pháp dạy học dự án, giáo viên sẽ tổ chức sinh viên thành các nhóm nhỏ từ 3 đến 5 thành viên. Tuần đầu tiên, sinh viên được giới thiệu về môn học và các chủ đề sẽ học trong nội dung của học phần. Sau đó các nhóm sinh viên sẽ lựa chọn chủ đề và được yêu cầu làm việc theo nhóm, chuẩn bị nội dung dự án và đăng ký chủ đề dự án trong tuần thứ hai. Các nhóm đã đăng ký với các chủ đề ở Bảng 1.

**Bảng 1: Nội dung và thời gian trình bày các dự án**

Nhóm	Nội dung dự án	Tuần thực hiện
1	<i>The similarities and differences in making introduction between Vietnam and other English-speaking countries.</i> (Những điểm tương đồng và khác biệt trong cách giới thiệu giữa Việt Nam và các nước nói tiếng Anh khác)	9
2	<i>How to make introduction in Japan</i> (Cách giới thiệu ở Nhật Bản)	9
3	<i>Verbal communication in the USA</i> (Giao tiếp bằng lời nói ở Mỹ)	10
4	<i>Non-verbal communication in Asian cultures</i> (Giao tiếp phi ngôn ngữ trong văn hóa châu Á)	10
5	<i>Romantic relationship in the work place: Risks and Solutions</i> (Mối quan hệ lãng mạn nơi công sở: Rủi ro và giải pháp)	11
6	<i>Parent-Child relationship: Why is it important and how to build it</i> (Mối quan hệ cha mẹ và con cái: Tại sao nó quan trọng và làm thế nào để xây dựng nó)	11
7	<i>Vietnamese family cultures with beautiful values to preserve</i> (Văn hóa gia đình Việt Nam với những giá trị đẹp cần gìn giữ)	12
8	<i>British reinvent modern day family values.</i> (Người Anh tái tạo lại các giá trị gia đình thời hiện đại)	12
9	<i>American attitude towards education</i> (Thái độ của người Mỹ đối với giáo dục)	13
10	<i>Culture shock and how to prevent it when studying abroad.</i> (Sốc văn hóa và cách phòng tránh khi đi du học)	13

Sinh viên dựa vào những nội dung chính trong quá trình học tập, kết hợp thêm thông tin ở nguồn tài liệu tham khảo khác nhau để hoàn thành dự án. 7 tuần tiếp theo sinh viên sẽ được giáo viên hướng dẫn giới thiệu các nội dung chính trong chương trình, và sinh viên có thể xin sự hỗ trợ tư vấn từ giáo viên giảng dạy về chủ đề nhóm đã lựa chọn. Trong bước này, giáo viên hướng dẫn sinh viên chọn hoạt động thích hợp cho dự án của mình. Có rất nhiều hoạt động như sau: tổ chức nhóm làm việc, tập trung ý tưởng, thảo luận do sinh viên làm chủ, giao lưu giữa các nhóm để hỗ trợ nhau, chọn đề tài, chọn phương thức, xác định đối tượng nghe, lên kế hoạch nghiên cứu, phỏng vấn... Từ tuần 9 đến tuần 13 các sinh viên sẽ trình bày về nội dung đã lựa chọn bằng hình thức thuyết trình. Tuần 14, 15 sinh viên sẽ ôn tập để chuẩn bị cho kiểm tra cuối kỳ. Sau khi mỗi nhóm trình bày, cả lớp sẽ trao đổi, thảo luận và cuối cùng giáo viên sẽ đánh giá.

### 2.3. Kết quả và thảo luận

Trong quá trình thực hiện, hầu hết các nhóm đã tìm được các nguồn tài liệu phong phú như việc chào hỏi của một số đất nước trên thế giới, việc nuôi dạy con cái, vấn đề về sốc văn hóa hay hội nhập văn hóa. Tuy nhiên có một số nhóm gặp khó khăn về việc tìm tài liệu như nguồn chưa đủ phong phú, hoặc thông tin chưa có tính xác thực cao, các thành viên không thống nhất nhau về việc lựa chọn nội dung, cách thức trình bày,

nên đã xin sự hỗ trợ từ các nhóm khác cũng như sự hướng dẫn thêm từ giảng viên. Khi trình bày sản phẩm của mình, các nhóm đã trình bày được những nội dung khá phong phú và sinh động, các nhóm còn lại phản biện và đánh giá rất kỹ về nội dung các bạn đã trình bày, đặc biệt là đã có sự so sánh rất thú vị các hiện tượng văn hóa trên đất nước Việt Nam. Trong khi đó, nhóm 3 không thể hiện được sự giao tiếp bằng lời nói của nước Mỹ như thế nào, chưa có đủ các dữ liệu hay thông tin cần thiết trong thời gian cho phép cũng như việc hiểu kỹ nội dung của nhóm mình cho bài dự án của mình dẫn đến lúng túng khi trình bày.

Để đánh giá kết quả của việc thực nghiệm trên, 40 sinh viên năm thứ 3 (7 sinh viên nam và 33 sinh viên nữ) đã học tập môn này bằng phương pháp giảng dạy theo dự án đã được khảo sát thông qua phiếu khảo sát gồm 14 câu hỏi, trong đó đề cập đến các vấn đề liên quan như những yếu tố tạo động lực cho sinh viên, nội dung giảng dạy, về phương pháp và kỹ thuật giảng dạy của giảng viên, về đánh giá của giảng viên với những phương pháp giảng dạy đã và sẽ áp dụng để nâng cao tính hiệu quả của môn học. Kết quả cho thấy cho thấy sinh viên hứng khởi hơn với nội dung bài học phong phú, thú vị, so sánh đối chiếu các lĩnh vực của các nền văn hóa (95%), giúp sinh viên hiểu biết thêm về sự giao thoa, ảnh hưởng văn hoá giữa các nước sử dụng tiếng Anh (100%), và họ có thể dễ dàng so sánh văn hóa Việt với nền văn hóa của các quốc gia khác trên thế giới (97,5%). Phần lớn giảng viên và sinh viên nhận thấy môn học rất hữu ích trong việc bổ sung kiến thức nền cho sinh viên, vận dụng lý thuyết vào đời sống thực tiễn (90%) với những bài giảng gắn liền với những ví dụ thực tiễn (87,5%). Với sự yêu thích dành cho đội ngũ giảng viên nhiệt tình, có trình độ (97,5%), sinh viên được tạo cơ hội thảo luận về bài học và bổ sung các kiến thức liên văn hóa (90%), và tăng cường các kỹ năng ngôn ngữ khác như nghe, nói, thuyết trình (92,5%). Với sự tiến hành học tập theo dự án, sinh viên đã đạt được một số chuẩn đầu ra học phần như: thành thạo các kỹ năng đọc hiểu văn bản, có thái độ, lập trường, quan điểm về văn hóa, phong tục tập quán, lối sống, thói quen của các nước nói tiếng Anh điển hình là Anh, Úc và Mỹ (100%), sử dụng thành thạo các phần mềm tin học để thuyết trình, trình bày được các nội dung sử dụng kiến thức và vốn từ liên quan đến các chủ đề văn hóa trong bài học (92,5%), chủ động, tích cực, chia sẻ, tự giác, trung thực, sáng tạo trong học tập, giữ gìn bản sắc dân tộc trong văn hóa (100%).

**Bảng 2:** Kết quả khảo sát sinh viên về nội dung môn học và việc học theo dự án

TT	Nội dung	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý	Rất đồng ý
1	Nội dung phong phú, thú vị về các lĩnh vực của các nền văn hóa của các nước nói tiếng Anh	0 (0%)	2 (5%)	34 (85%)	4 (10%)
2	Cung cấp thêm kiến thức cơ bản về văn hóa, phong tục truyền thống... của các nước sử dụng tiếng Anh đặc biệt là Anh, Úc, Mỹ	0 (0%)	0 (0%)	35 (87,5%)	5 (12,5%)
3	So sánh văn hóa Việt với nền văn hóa của các quốc gia khác trên thế giới, qua đó làm giàu thêm tình yêu quê hương đất nước	0 (0%)	1 (2,5%)	26 (65%)	13 (32,5%)

TT	Nội dung	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý	Rất đồng ý
4	Hữu ích trong việc bổ sung kiến thức nền, vận dụng lý thuyết vào đời sống thực tiễn	1 (2,5%)	3 (7,5%)	32 (80%)	4 (10%)
5	Bài giảng gắn liền với những ví dụ thực tiễn	2 (5%)	3 (7,5%)	25 (62,5%)	10 (25%)
6	Đội ngũ giảng viên nhiệt tình, có trình độ	0 (0%)	1 (2,5%)	24 (60%)	15 (37,5%)
7	Có cơ hội thảo luận về bài học và bổ sung các kiến thức liên văn hóa	0 (0%)	4 (10%)	30 (75%)	6 (15%)
8	Tăng cường các kỹ năng ngôn ngữ khác như nghe, nói, thuyết trình	1 (2,5%)	2 (5%)	32 (80%)	5 (12,5%)
9	Tạo cơ hội cho sinh viên thành thạo các kỹ năng đọc hiểu văn bản, có thái độ, lập trường, quan điểm về văn hóa, phong tục tập quán, lối sống, thói quen của các nước nói tiếng Anh điển hình là Anh, Úc và Mỹ	0 (0%)	0 (0%)	36 (90%)	4 (10%)
10	Tạo cơ hội cho sinh viên có thể trình bày được phong tục truyền thống văn hóa của một số nước nói tiếng Anh trên thế giới	0 (0%)	0 (0%)	35 (87,5%)	5 (12,5%)
11	Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học để thuyết trình, trình bày được các nội dung sử dụng kiến thức và vốn từ liên quan đến các chủ đề văn hóa trong bài học	1 (2,5%)	2 (5%)	29 (72,5%)	8 (20%)
12	Chủ động, tích cực, chia sẻ, tự giác, trung thực, sáng tạo trong học tập. Giữ gìn bản sắc dân tộc trong văn hóa	0 (0%)	0 (0%)	30 (75%)	10 (25%)
13	Áp dụng phương pháp giảng dạy lấy sinh viên làm trung tâm	0 (0%)	3 (7,5%)	31 (77,5%)	6 (15%)
14	Áp dụng phương pháp dạy học theo dự án	0 (0%)	0 (0%)	32 (80%)	8 (20%)

#### 2.4. Một số đề xuất khi áp dụng phương pháp dạy học theo dự án

Bằng việc thu thập ý kiến chung của các sinh viên đã tham gia tiến hành các dự án và các giáo viên hướng dẫn, việc ứng dụng phương pháp dạy học theo dự án để dạy môn Giao thoa văn hóa có những ưu điểm sau đây:

- Trước hết đây là một bước chuyển hợp lý và thú vị giúp sinh viên thay đổi không khí khác với các buổi học thông thường trước đây. Sinh viên sẽ trình bày sản phẩm của nhóm về chủ đề đã được học nên sẽ cảm thấy hứng thú hơn.

- Đây là cơ hội tốt để sinh viên thu thập các tài liệu liên quan đến chủ đề. Sinh viên sẽ lựa chọn tìm kiếm các thông tin phù hợp từ các nguồn tài liệu khác nhau. Đặc biệt

sinh viên còn học được cách kiến thiết các thông tin này theo một bố cục hợp lý. Đây là tiền đề quan trọng cho việc phát triển thành dàn ý của một bài dự án logic và thành công.

- Qua việc thực hiện dự án, sinh viên có sự chuẩn bị kỹ càng và hiểu biết sâu sắc về chủ đề sẽ thực hiện và trình bày. Điều này sẽ tăng sự tự tin khi trình bày trước lớp quan điểm của cá nhân sinh viên cũng như đại diện cho một nhóm cùng quan điểm, tránh được tâm lý ngại ngùng thường thấy ở những sinh viên ngôn ngữ trước đám đông.

- Trong quá trình hoàn thành dự án theo nhóm, sinh viên học được cách hợp tác, lắng nghe, cùng giải quyết các vấn đề khó khăn và đặc biệt còn học được cách thỏa hiệp với nhau. Vì thế, khi một nhóm hay một đại diện nhóm lên trình bày, các sinh viên khác tỏ ra là những khán giả trung thành và có óc phê phán. Những câu hỏi có tính chất xây dựng được đặt ra để khai thác vấn đề ở nhiều khía cạnh khác nhau và làm rõ hơn vấn đề.

Bên cạnh đó, vì đây là lần đầu tiên phương pháp dạy học theo dự án được ứng dụng trong môn Giao thoa văn hóa nên không thể tránh khỏi một số bất lợi. Trước hết, đa số các ý kiến đều cho rằng việc tiến hành dự án tốn quá nhiều thời gian và thời hạn 6 tuần là gấp gáp để hoàn thành dự án. Sinh viên làm dự án song song cùng với các bài tập lớn của các môn lý thuyết tiếng cũng như thực hành tiếng khác khiến cho họ khó có thể tập trung vào hoàn thành dự án một cách trọn vẹn. Ngoài ra quá trình triển khai dự án cũng gặp khó khăn do sinh viên chưa có khái niệm về dự án và cách tiến hành dự án. Những khó khăn này làm cho việc tiến hành dự án mất nhiều thời gian và công sức của sinh viên.

Để tiến hành một dự án, sinh viên đã phải đọc rất nhiều tài liệu để hoàn thành báo cáo hay các bài bình luận về vấn đề được đưa ra, về các nội dung liên quan đến chủ đề lựa chọn. Với phương pháp dạy học qua dự án, việc nghiên cứu của sinh viên là được thực hiện có ý thức, được giới thiệu về phương pháp nghiên cứu, và có sự kiểm soát trong quá trình lấy dữ liệu. Kết quả nghiên cứu của sinh viên là “đúng” hay “sai” chưa phải là điều quan trọng nhất. Ưu điểm lớn nhất của phương pháp này là thúc đẩy sinh viên tìm tòi và sáng tạo kiến thức, thu hoạch kiến thức một cách chủ động. Trên cơ sở những ưu và nhược điểm nêu trên, việc áp dụng phương pháp dạy học theo dự án không nên chỉ dừng lại ở việc dạy môn Giao thoa văn hóa, nên có dự án liên môn cho các môn Lý thuyết tiếng khác như Đất nước học, Văn học Anh Mỹ... hoặc các môn Thực hành tiếng như Nghe, nói, đọc, viết hay Ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng... Dự án liên môn có thể giải quyết được vấn đề thời gian cho sinh viên. Khi không phải chòng chéo làm quá nhiều bài của các phân môn, sinh viên có thể dành hết thời gian và tâm trí cho dự án của mình. Cách làm này còn giúp tạo ra được sự gắn kết giữa việc dạy và học các phân môn riêng lẻ không như cách học thông thường. Ngoài ra, những lúng túng của sinh viên do chưa quen với cách tiến hành dự án cũng có thể được giải quyết khi tiến hành học tập theo dự án trong những năm tiếp theo. Thêm vào đó, những buổi giao lưu giữa các khóa cũng cần được tổ chức để sinh viên có cơ hội trao đổi kinh nghiệm, học hỏi và giúp đỡ lẫn nhau.

### **3. Kết luận**

Bài viết đã phân tích phương pháp dạy học dự án và tính ứng dụng của phương pháp dạy học dự án trong việc dạy môn Giao thoa văn hóa tại trường ĐHKTKTCN. Các phương pháp nghiên cứu khoa học khác nhau đã được sử dụng, bao gồm phương pháp quan sát kết hợp với xử lý dữ liệu, phương pháp thống kê, phân tích, quy nạp và so sánh

đôi chiều. Cách tiếp cận mới theo phương pháp giảng dạy theo dự án không đặt nặng việc truyền thụ kiến thức lý thuyết mà tập trung bồi dưỡng cho sinh viên có ý thức về giao tiếp liên văn hóa, trang bị các kỹ năng khám phá nội dung giao tiếp liên văn hóa. Việc giao cho sinh viên thực hiện các dự án nghiên cứu nhỏ sẽ vẫn giúp sinh viên học hỏi được những kiến thức cụ thể về giao tiếp liên văn hóa Việt - Anh, và văn hóa của cộng đồng các nước nói tiếng Anh với tư thế chủ động. Phương pháp dạy học theo dự án dưới sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên thực hiện những nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể, thu thập dữ liệu từ cuộc sống, và thầy trò cùng kiến tạo tri thức, đây cũng là những sự chuẩn bị cần thiết cho hành trình tiến tới tương lai của sinh viên.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Boss S. and Larmer J. (2018). *Project Based Teaching: How to Create Rigorous and Engaging Learning Experiences*. ASCD.
- Bransford J. D., & Stein B. S. (1993). *The IDEAL problem solver* (2nd ed.). New York: Freeman.
- Chard, S. C. (2001). Project Approach in Early Childhood and Elementary Education. Available at: [www.project-approach.com/foundation/learning.htm](http://www.project-approach.com/foundation/learning.htm). Accessed 20/6/2006.
- Lê Thị Vy, Lê Phương Thảo, Lê Thị Ánh Tuyết, Lưu Chí Hải (2022). Proposing project-based teaching methods in teaching the subject intercultural communication at the faculty of English, Hanoi Open University. *Journal of Science Hanoi Open University*.
- Moss D. & Van Duzer C. (1998). *Project-based Learning for Adult English Language Learners*. National Clearinghouse for ESL Literacy Education Washington D. C.
- Nguyễn Quang (2008). Văn hóa, giao tiếp văn hóa và việc giảng dạy ngoại ngữ. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Ngoại ngữ*, tr. 69-85.
- Tạ Tiến Hùng (2000). *Văn hóa trong giảng dạy ngoại ngữ - Giao lưu văn hóa Việt Nam-Khu vực - Thế giới*. Đề tài nghiên cứu cấp Bộ.
- R. Keith Sawyer (ed.) (2006). *The Cambridge Handbook of the Learning Sciences* (2nd ed.). Cambridge University Press.
- Rokhayati T. (2002). Project-based learning applied in intercultural Communication class of the sixth semester students of English education program. *Seminar Nasional Rumpun Bahasa dan Masyarakat Linguistic Indonesia*.
- Shaffner, M. (2005). PBL instructional module.

## **ABSTRACT**

### **PROJECT APPLICATION ON TEACHING INTERCULTURAL COMMUNICATION SUBJECT FOR ENGLISH MAJOR THIRD-YEAR STUDENTS AT THE UNIVERSITY OF ECONOMICS – TECHNOLOGY FOR INDUSTRIES**

**Nguyen Thi Le Thuy**

*Faculty of Foreign Languages,*

*University of Economics - Technology for Industries, Hanoi, Vietnam*

Received on 28/12/2023, accepted for publication on 06/02/2024

This research article introduces project - based teaching method in addition to traditional teaching methods used in teaching Intercultural Communication subject for third - year students majoring in English at The University of Economics - Technology for Industries. The article discusses the theory of project - based teaching and the results achieved when applying this teaching method in teaching Intercultural Communication subject. By using qualitative and quantitative analysis methods to process data from 40 survey questionnaires collected from students, a number of appropriate suggestions will be made to improve teaching methods and improve the learning efficiency of students in this subject.

**Keywords:** Project-based teaching; intercultural communication; learner-centered.